

Bản án số: 02/2022/HSST

Ngày: 06/01/2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÙ ĐĂNG, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Khắc Thanh;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Thành Đô;

Ông Trần Đức Hòa.

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Quốc Hải – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bù Đăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đăng tham gia phiên tòa:
Ông Hoàng Văn Đàm - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 100/2021/HSST ngày 24 tháng 11 năm 2021. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 130/2021/QĐXXST – HS ngày 17 tháng 12 năm 2021, đối với các bị cáo:

1. Phạm Quốc B, sinh năm 2002, tại tỉnh Đ.

Nơi cư trú: Thôn 4, xã MH, huyện Bđ, tỉnh Bình Phước.

Nghề nghiệp: Làm rẫy; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Quốc T và bà Nguyễn Thị Thanh T; tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 22/6/2021 đến nay.

2. Trần Văn B1, sinh năm 1993, tỉnh tại Cà Mau.

Nơi cư trú: Thôn 5, xã Đ, huyện Bđ, tỉnh Bình Phước.

Nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn M và bà Trần Tuyết T; bị cáo có vợ và 01 người con sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 22/6/2021 đến ngày 22/11/2021 được thay đổi biện pháp ngăn chặn.

3. Lê Văn T, sinh năm 2000, tỉnh tại Cà Mau.

Nơi cư trú: Thôn 5, xã Đ, huyện Bđ, tỉnh Bình Phước.

Nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn T và bà Nguyễn Thị Đ; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 22/6/2021 đến ngày 22/11/2021 được thay đổi biện pháp ngăn chặn.

4. Phạm Tất Minh T1, sinh năm 1999, tại tỉnh Bình Phước.

Nơi cư trú: Thôn 4, xã PS, huyện Bđ, tỉnh Bình Phước.

Nghề nghiệp: Làm rẫy; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Tất H và bà Đoàn Tất Thị L; tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 22/6/2021 đến ngày 22/11/2021 được thay đổi biện pháp ngăn chặn.

- *Người bào chữa cho bị cáo Trần Văn B1 và Lê Văn T:* Luật sư Nguyễn Thanh C thuộc Công ty TNHH-MTV Nguyễn Thi –Miền Nam, Đoàn Luật sư Thành Phố Hồ Chí Minh;

Địa chỉ: Khu Đức Lập, thị trấn ĐP, huyện Bđ, tỉnh Bình Phước.

- *Bị hại:* Vũ Phạm Kiên Q(tên gọi khác: T), sinh năm 1997, (có mặt).

Địa chỉ: Thôn 4, xã MH, huyện Bđ, tỉnh Bình Phước.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Trần Văn M, sinh năm 1974, (có mặt).

Địa chỉ: Thôn 5, xã Đ, huyện Bđ, tỉnh Bình Phước.

2. Ông Lê Văn T3, sinh năm 1980, (có mặt).

Địa chỉ: Thôn 5, xã Đ, huyện Bđ, tỉnh Bình Phước.

3. Anh Phạm Tất T4, sinh năm 1990, (có mặt).

Địa chỉ: Thôn 4, xã PS, huyện Bđ, tỉnh Bình Phước.

4. Ông Phạm Quốc T1, sinh năm 1981(có mặt)

Địa chỉ: Thôn 4, xã MH, huyện Bđ, tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 06/02/2021, Vũ Phạm Kiên Q cùng Phạm Quốc B và nhiều người khác ngồi uống rượu tại nhà anh Vy Thanh Giàu thuộc thôn 4, xã MH, huyện Bđ, tỉnh Bình Phước. Trong khi ngồi uống rượu thì Q và B xảy ra xô xát, Q dùng tay tát 02 cái vào mặt B, cả hai xông vào đánh nhau thì được mọi người can ngăn nên B đi về trước. sau đó Q lấy điện thoại gọi cho Điều Văn C (là người quen của B) nói việc mình mới đánh B và hẹn C xuống ngã ba Nông trường MH để nói chuyện. Lúc này, Điều Văn C cùng Phạm Tất Minh T1, Trần Văn B1, Lê Văn T, Lợi (chưa rõ nhân thân, lý lịch) đang đi xe mô tô từ thị trấn ĐP xuống xã Đ để hát karaoke, nhưng khi nghe điện thoại của Q thì C nói cả nhóm ghé vào ngã ba Nông trường. C gọi điện thoại cho Phạm Quốc B đến kể lại việc bị đánh trước đó. Tại đây, C nói với B “Mày cứ yên tâm đi, để anh giải Q cho”. Lợi cũng nói lớn cho cả nhóm cùng nghe “Tý nữa nó (ý nói Quyết) ra đánh chết mẹ nó đi”. Khoảng 23 giờ cùng ngày anh Q điều khiển xe mô tô ra gặp C để nói chuyện, khi đến nơi Q ngồi trên xe nói chuyện với C, thì bị Lợi xông đến dùng tay tát 02 cái vào mặt. Thấy vậy B, B1, T1, T cũng xông đến dùng tay chân đánh nhiều cái vào người làm anh Q ngã xuống đường. Lợi nhặt 01 viên gạch (loại 04 lỗ) định ném vào người anh Q thì T1 ngăn lại làm viên gạch rơi xuống đường vỡ (bể) ra, B nhặt một phần viên gạch vỡ ném về phía Q thì trúng vào người Lợi, B tiếp tục nhặt mảnh vỡ thứ hai ném trúng vào đầu Q gây thương tích. B1 cũng cầm gạch vỡ ném trúng vào chân Q. Thấy vậy, C can ngăn rồi đỡ anh Q ngồi dậy thì Lợi tiếp tục dùng chân đá vào đầu

anh Quyết; B dùng tay, chân đâm, đá vào người anh Quyết, chị Đinh Thị Thúy đi ngang qua thấy sự việc nên đã vào can ngăn, cả nhóm bỏ đi, còn anh Qđược gia đình đưa đi cấp cứu, điều trị tại bệnh viện.

Tại kết luận giám định pháp y về thương tích số 71/2021/TgT ngày 13/4/2021 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Bình Phước kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại của Vũ Phạm Kiên Q là 28%.

- Về vật chứng vụ án: Viên gạch bị vỡ các bị can dùng để ném vào người bị hại. Cơ quan CSĐT - Công an huyện Bđ đã truy tìm, nhưng không thu hồi được.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận đủ tiền bồi thường, đã làm đơn bãi nại và không có yêu cầu gì thêm.

Tại Cáo trạng số: 98/CT –VKS - BĐ ngày 23/11/2021, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bđ truy tố các bị cáo Phạm Quốc B, Trần Văn B1, Lê Văn T và Phạm Tất Minh T1 về Tội cố ý gây thương tích theo khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát khẳng định nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật. Vì vậy, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên nội dung Cáo trạng đã truy tố. Về tội danh đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Phạm Quốc B, Trần Văn B1, Lê Văn T và Phạm Tất Minh T1 phạm Tội cố ý gây thương tích.

Về hình phạt:

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 54 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đề nghị xử phạt bị cáo Phạm Quốc B từ 12 đến 15 tháng tù.

Đề nghị xử phạt bị cáo Trần Văn B1 từ 09 đến 12 tháng tù.

Đề nghị xử phạt bị cáo Lê Văn T từ 09 đến 12 tháng tù.

Đề nghị xử phạt bị cáo Phạm Tất Minh T1 từ 09 đến 12 tháng tù.

Về vật chứng của vụ án: Đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Về án phí buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

Bị cáo Phạm Quốc B, Trần Văn B1, Lê Văn T và Phạm Tất Minh T1 thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố, không có ý kiến tranh luận về tội danh, hình phạt và các vấn đề khác đối với đại diện Viện kiểm sát.

Quan điểm của luật sư bào chữa cho bị cáo Trần Văn B1 và Lê Văn T: Các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, sau khi sự việc xảy ra đã nhiệt tình thăm hỏi người bị hại, tại phiên tòa bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Trần Văn B1 và Lê Văn T dưới mức thấp nhất của khung hình phạt.

Lời nói sau cùng: Các bị cáo xin lỗi bị hại và rất ăn năn hối cải xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được xét hỏi tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bđ, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bđ trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Khoảng 23 giờ ngày 06/02/2021 tại khu vực thôn 4, xã MH, huyện Bđ, tỉnh Bình Phước. Các bị cáo Phạm Quốc B, Trần Văn B1, Lê Văn T và Phạm Tất Minh T1 có hành vi dùng gạch, tay, chân để đánh anh Vũ Phạm Kiên Qgây thương tích cho anh Quyết.

Tỷ lệ thương tật do các bị cáo gây ra cho anh Vũ Phạm Kiên Q là 28% (hai mươi tám phần trăm).

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng về thời gian, địa điểm và hành vi phạm tội.

Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở khẳng định hành vi của các bị cáo Phạm Quốc B, Trần Văn B1, Lê Văn T và Phạm Tất Minh T1 đã phạm vào phạm Tội Cố ý gây thương tích, theo điểm d khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Điều 134: Tội cố ý gây thương tích, quy định:

“1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng vũ khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm hoặc thủ đoạn có khả năng gây nguy hại cho nhiều người;

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:

đ) Gây thương tích hoặc tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30 % nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này”.

Như vậy, nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bđ truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi dùng chân tay, gạch tác động vào cơ thể người khác có thể gây nguy hiểm đến tính mạng, sức khỏe của người khác. Nhưng do bản tính coi thường pháp luật sẵn sàng dùng bạo lực để giải quyết những mâu thuẫn nhỏ nhất trong cuộc sống. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an ở địa phương. Các bị cáo đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác được nhà nước và pháp luật B vệ.

Xét toàn bộ vụ án, tính chất mức độ phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: Các bị cáo phạm tội với vai trò đồng phạm giản đơn. Hành vi của các bị cáo là bộc phát, không có sự bàn bạc chuẩn bị từ trước. Các bị cáo cùng gây thương tích cho bị hại nên phải chịu trách nhiệm hình sự với vai trò đồng phạm.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường khắc phục hậu quả theo yêu cầu của bị hại, các bị cáo là con em lao động, chưa có tiền án tiền sự, bị hại có đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo; bị hại cũng có một phần lỗi. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Sau khi cân nhắc mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và tình tiết giảm nhẹ mà bị cáo được hưởng, Hội đồng xét xử thấy cần xử bị cáo một mức án tương xứng với hành vi phạm tội để giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Về vật chứng vụ án: Không thu hồi được nên không xem xét.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận tiền bồi thường, đã làm đơn bãi nại và không có yêu cầu gì.

[7] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Quan điểm của luật sư bào chữa cho bị cáo Lê Văn T và Trần Văn B1: Thống nhất với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Quan điểm xử lý vụ án của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Về tội danh và hình phạt: Tuyên bố các bị cáo Phạm Quốc B, Trần Văn B1, Lê Văn T và Phạm Tất Minh T1 phạm Tội cố ý gây thương tích.

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 54 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Phạm Quốc B 01 năm tù (một năm tù). Thời hạn tù tính từ ngày 22/6/2021

Xử phạt bị cáo Trần Văn B1 10 tháng tù (mười tháng tù). Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án, được khấu trừ thời hạn tạm giam từ ngày 22/6/2021 đến ngày 22/11/2021.

Xử phạt bị cáo Lê Văn T 10 tháng tù (mười tháng tù). Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án, được khấu trừ thời hạn tạm giam từ ngày 22/6/2021 đến ngày 22/11/2021.

Xử phạt bị cáo Phạm Tất Minh T1 09 tháng tù (chín tháng tù). Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án, được khấu trừ thời hạn tạm giam từ ngày 22/6/2021 đến ngày 22/11/2021

[2] Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Phạm Quốc B, Trần Văn B1, Lê Văn T và Phạm Tất Minh T1 phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại và Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo Bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- Viện kiểm sát ND tỉnh Bình Phước.
- Sở tư pháp tỉnh Bình Phước;
- Công an tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Bù Đăng;
- CCTHADS huyện Bù Đăng;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Khắc Thanh